**Tiết 2: Tiếng Việt**

 **Bài 3: TUỔI NGỰA**

 **Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ bài thơ “Tuổi Ngựa”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp với lời nói của từng nhân vật. Nhấn giọng vào từ ngữ cần thiết đẻ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của bạn nhỏ thông qua hình ảnh chú Ngựa con.

- Đọc hiểu: Nhận biết được nội dung cuộc trò chuyện của hai mẹ con, cảm nhận được suy nghĩ, cảm xúc của bạn nhỏ về hành trình rong ruổi của chú Ngựa con và hình dung được những cảnh vật tươi đẹp của nhiều miền đất theo tưởng tượng của bạn nhỏ. HIểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Tuổi thơ có nhiều ước mơ, muốn đi đến nhiều nơi, muốn khám phá nhiều điều thú vị của cuộc sống…..

- Biết thể hiện tình cảm yêu thương với người thân và chia sẻ suy nghĩ, ước mơ của mình với mọi người.

- Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt động tập thể. Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- TV(máy chiếu).

- SGK, vở ghi chép.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  |
| **1.1. Ôn bài cũ:**- GV cho HS lên bốc thăm đọc nối tiếp bài “Cánh đồng hoa” và nêu suy nghĩ gì về các bạn nhỏ trong câu chuyện. | HS quan bốc thăm đọc đoạn và trả lời câu hỏi.- HS lắng nghe.  |
| **1.2. Khởi động:**- GV cho nhóm hoạt động: Nói những điều mình biết về tên gọi của các năm (theo âm lịch)- GV cùng trao đổi với HS trao đổi trước lớp- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa SGK tr18, dẫn dắt và giới thiệu bài đọc:- GV dẫn dắt quan sát tranh giới thiệu khái quát về bài thơ đề vào bài mới: *Bài đọc “Tuổi ngựa” là bài thơ nói về trí tưởng tượng của me bé tuổi Ngựa. Em ước mình sẽ có thể được đến muôn nơi thế nhưng dù có đến đâu em cũng không bao giờ quên trở về với mẹ với quê hương.* | - Nhóm thảo luận.- HS đại diện một số nhóm lên chia sẻ- HS quan sát tranh minh họa, lắng nghe và tiếp thu.- HS lắng nghe và ghi tên bài |
| **2. Khám phá.** |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm ở những đoạn thơ nói lên hành trình thú vị của chú Ngựa theo trí tưởng tượng phong phú của bạn nhỏ. - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài thơ- Gọi 1 HS đọc toàn bài. (Thẻ 7)- GV chia đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến Tuổi con là tuổi đi…+Đoạn 2: Tiếp theo đến “Ngọn gió của trăm miền”+ Đoạn 3: Tiếp theo Khắp đồng hoa cúc dại.+ Đoạn 4: Phần còn lại- GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *triền núi đá, loá màu trắng….*- GV hướng dẫn luyện đọc câu: (Chiếu đoạn 1 hướng dẫn đọc) (Thẻ 7)- GV HD đọc đúng ngữ điệu: câu hỏi của con và câu trả lời của mẹ, đọc với giọng hào bhuwngs, xúc động ở đoạn thơ nói về chú nựa non rong ruổi khắp đây đó.- GV mời 4 HS đọc nối tiếp đoạn.(Thẻ 7)- GV nhận xét tuyên dương. | - Hs lắng nghe GV đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát và đánh dấu các đoạn.- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn. |
| **3. Luyện tập.** |
| **3.1. Giải nghĩa từ:**- GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ. - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)+ Tuổi Ngựa: sinh năm Ngựa theo âm lịch | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.- HS nghe giải nghĩa từ |
| **3.2. Tìm hiểu bài:**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn(Thẻ 1), (Thẻ 14) hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Qua trò chuyện với mẹ, vì sao bạn nhỏ lại tưởng tượng mình là chú ngựa con rong ruổi đó đây?+ Câu 2: Kể lại hành trình của chú ngựa con theo trí tưởng tượng của bạn nhỏ: . Những miền đất đã quên. . Những cảnh vật đã thấy . Những cảm nghĩ đã có.+ Câu 3: Qua đoạn thơ cuối, bạn nhỏ muốn nói với mẹ điều gì?+ Câu 4: Nêu nhận xét về bạn nhỏ trong bài thơ.- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.- GV nhận xét và chốt: ***Bạn nhỏ trong bài thơ là một cậu bé có đầy sự tự tin, ước mơ, khao khát được khám phá cuộc sống, thế giới xung quanh. Nhưng sau tất cả, sau mỗi chuyến đi cậu lại trở về với gia đình, trở về trong vòng tay đầy yêu thương, ấm áp của mẹ.*****3.3. Học thuộc lòng:****-** GVHD cách học thuộc lòng+ HS đọc thuộc theo cặp(Thẻ 1)+ Xung phong đọc thuộc lòng trước lớp (Thẻ 7) | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Qua trò chuyện với mẹ, bạn nhỏ tưởng tượng mình là chú ngựa con rong ruổi đó đây vì mẹ nói với bạn nhỏ rằng tuổi của bạn nhỏ là tuổi Ngựa. Tuổi Ngựa là tuổi đi, không yên một chỗ.+Những miền đất đã qua: miền trung du, triền núi đá, những cánh đồng hoa. + Những cảnh vật đã thấy: ngọn gió, gió xanh, gió hồng, gió đen, núi đá, cánh đồng hoa, nắng, đồng hoa cúc. + Những cảm nghĩ đã có: vui vẻ, thích thú, say mê.- Qua đoạn thơ cuối, bạn nhỏ muốn nói với mẹ rằng dù chú ngựa con sẽ đi xa, đi khắp nơi, nhưng chú vẫn nhớ và luôn muốn trở về bên mẹ. Đây là sư biết ơn và tình yêu thương của bạn nhỏ với người mẹ, dù có phải rời xa nhưng tình cảm vẫn không thay đổi.- Bạn nhỏ trong bài thơ thể hiện sự tự tin và say mê trong việc khám phá và trải nghiệm cuộc sống. Dù còn nhỏ nhưng bạn đã có tinh thần phiêu lưu và quyết tâm đi tìm hiểu thế giới xung quanh mình. Đồng thời, sự nhạy cảm và tình cảm gia đình sâu sắc cũng được thể hiện qua tình yêu thương và mong muốn trở về bên mẹ của bạn.- 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học- 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học.- Nghe Gv hướng dẫn.+ HS cùng nhau đọc nhiều lần.+ 4-6 HS xung phong đọc. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài “Tuổi Ngựa”.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà đọc thuộc lòng bài. | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |